

Những bài văn mẫu Thuyết minh về chùa Trấn Quốc Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Thuyết minh về chùa Trấn Quốc Văn lớp 10 mẫu 1

Nhắc đến Chùa Trấn Quốc là nhắc đến một trong những ngôi chùa cổ nhất Việt Nam. Nơi đây không chỉ mang đậm dấu ấn về giá trị tinh thần văn hóa mà nó còn là một không gian du lịch thu hút rất nhiều khách trong và ngoài nước.

Về lịch sử ngôi chùa Trấn Quốc được xây dựng từ thời Lý Nam Đế những năm 541 – 547 và đặt tên là Khai Quốc, được xây dựng tại thôn Yên Hoa trên bãi cạnh sông Hồng. Sau đó đến thời Lê Thái Tông (1440 – 1442) được gọi là chùa An Quốc. Bắt đầu từ thời Lê Hy Tông (1680 – 1705) chùa có tên gọi chính thức là Trấn Quốc.

Vào khoảng những năm 1619 đến 1643 dưới thời vua Lê Thần Tông người dân hai làng Yên Phụ và Yên Quang đắp đập Cổ Ngư chắn ngang Hồ tây và đắp luôn một con đường Cổ Ngư đi vào chùa. Chùa được tu sửa vào những năm 1624 – 1628 dựng thêm hậu đường, quy mô mở rộng, và chạm trổ hoa văn khéo léo tinh xảo.

Nói về cảnh quan xung quanh chùa thì có thể hình dung là vô cùng an tĩnh và thi vị. Ngôi chùa Trấn Quốc được coi là một trong những ngôi chùa linh thiêng nhất Hà Nội. Xưa kia là nơi các Vua chúa ngự đến vãng cảnh và cúng lễ vào dịp tết và lễ. Đến thời Lý Trần rất nhiều các cung điện được xây dựng tại đây như Thúy Hoa, Hàm Nguyên phục vụ cho việc nghỉ ngơi thư giãn của nhà Vua.

Giống như các ngôi chùa khác ở Việt Nam kết cấu của ngôi chùa cũng tuân thủ tính khắt khe của Phật Giáo. Chùa gồm nhiều lớp với 3 ngôi chính là Tiền Đường, thiêu hương và thượng điện.

Nói về tiền đường nằm ở hướng Tây. Hai bên nhà thiêu hương và thượng điện là hai bên hành lang. Sau thượng điện là gác Chuông. Gác chuông là một ngôi ba gian, mái chông diêm. Bên phải là nhà tổ và bên trái là nhà bia. Hiện tại trong chùa có khoảng mười bốn tấm bia ghi lại lịch sử tu sửa chùa.

Khuôn viên Chùa có một Bảo Tháp lục độ đài sen được xây dựng vào những năm 1998, gồm có 11 tầng cao đến 15m. Mỗi tầng tháp có sáu ô cửa hình vòm, trong mỗi một ô đặt thêm một tượng Phật A Di Đà bằng đá quý. Đỉnh tháp có đài sen gồm chín tầng bằng đá quý còn có tên gọi khác là Cửu phẩm liên hoa. Bảo tháp này đối xứng với cây Bồ đề lớn do tổng thống Ấn Độ tặng khi đến thăm Chùa vào năm 1959.

Đến với không gian chùa bạn không chỉ được cầu kinh, niệm Phật mà còn được đắm chìm trong một không gian nghệ thuật đặc sắc. Hải hòa mang hồn cốt tinh hoa của cả một dân tộc, giá trị lịch sử văn hóa văn hiến của Việt Nam.

Ngày nay, Chùa Trấn Quốc vẫn thu hút được rất nhiều du khách trong và ngoài nước. Chùa được công nhận là Di tích lịch sử Văn hóa cấp Quốc gia vào năm 1989. Không chỉ có giá trị tâm linh mà nơi đây còn là một địa điểm du lịch hấp dẫn để đầu năm du khách khắp nơi hành hương vãng cảnh.

Văn mẫu lớp 10 Thuyết minh về chùa Trấn Quốc mẫu 2

Trấn Quốc là một trong những ngôi chùa cổ nhất Việt Nam và có lịch sử lâu đời nhất Hà Nội. Chùa nằm trên một hòn đảo phía Nam Hồ Tây, với kiến trúc đẹp hết sức hài hòa với cảnh quan môi trường xung quanh hồ Tây, chùa không chỉ có giá trị trên nhiều mặt như kiến trúc, lịch sử, văn hóa mà còn là một địa điểm thu hút đông đảo Phật tử và khách tham quan du lịch trong và ngoài nước bậc nhất của Hà Nội.

Chùa được xây dựng đầu tiên vào thời vua Lý Nam Đế (544-548) cạnh bờ tả bãi sông Hồng, lúc đó có tên là chùa Khai Quốc. Đến triều Lê Thế Tông thế kỷ 15 đổi lại tên là An Quốc. Năm 1615 do sông Hồng bị sạt lở để tránh nguy cơ bị sụp đổ nhân dân địa phương đã dời toàn bộ ngôi chùa về đảo Kim Ngư đó chính là địa điểm như ngày hôm nay, đến thế kỷ 17 đời vua Lê Hy Tông chùa đổi tên thành Trấn Quốc.

Chùa đã được sửa chữa và mở rộng trong các năm 1624, 1628 và 1639. Đầu đời Nguyễn, chùa lại được trùng tu, đúc chuông, đắp tượng. Năm 1821, Vua Minh Mạng đến thăm chùa, ban 20 lạng bạc để tu sửa. Năm 1842, Vua Thiệu Trị đến thăm chùa, ban 1 đồng tiền vàng lớn và 200 quan tiền, cho đổi tên chùa là Trấn Bắc, nhưng nhân dân vẫn quen gọi là Trấn Quốc đã có từ trước.

Kết cấu và nội thất chùa được bố trí theo một nguyên tắc hết sức chặt chẽ, có nhiều dãy nhà với 3 ngôi nhà chính là Tiền đường, nhà Thiêu hương, và Thượng điện nổi thành hình chữ Công, bên trong Chính điện có nhiều tượng Phật lớn, nhỏ được làm bằng gỗ sơn son thiếp vàng. Tiếp sau là gác chuông, bên phải có nhà thờ Tổ, bên trái là nhà Bia, hiện còn lưu giữ 14 tấm bia, phía sau vườn chùa có một số mộ tháp có niên đại vào thế kỷ 18.

Trong khuôn viên chùa còn có Bảo tháp lục độ xây 1998, gồm 11 tầng cao 15m. Mỗi tầng có những vòm cửa trong có đặt tượng Phật A Di Đà bằng đá quý, đỉnh tháp có đài sen 9 tầng cũng làm bằng đá quý. Đối diện có cây Bồ đề do tổng thống Ấn Độ tặng chùa khi đến thăm Hà Nội năm 1959. Và chùa cũng vinh dự khi đón

tổng thống Ấn Độ Patil (năm 2008) đến thấp hương, tham quan và tổng thống LB Nga Medvedev (năm 2010) đến thăm nhân chuyến công du đến Việt Nam.

Giữa mây nước hồ Tây chùa Trấn Quốc hiện lên như một viên ngọc quý. Giữa những dòng chảy xô bồ của cuộc sống mỗi du khách khi bước chân vào chùa Trấn Quốc là tìm lại với thiên nhiên, tìm lại những giây phút tĩnh lặng của chốn thiền môn, là tìm lại những giá trị của lịch sử văn hóa mà cha ông đã ngàn năm xây dựng tôn tạo. Quả không sai nếu có người cho đây là danh thắng bậc nhất kinh kỳ.